

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 09/8/2017
Về việc: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Mỹ Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Giàu

Ông Nguyễn Đông Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Duyên - cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Lan – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2017/TLST-HNGĐ ngày 18/5/2017 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/7/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 52/2017/QĐST-HNGĐ giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Mai H, sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn N, xã M, huyện M, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: ấp Q, xã R, huyện S, tỉnh Hậu Giang.

Tạm trú: ấp T, thị trấn U, huyện S, tỉnh Hậu Giang.

(Nguyên đơn vắng mặt, bị đơn có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 3 năm 2017 nguyên đơn chị Hà Thị Mai H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn C kết hôn vào năm 2006, có đăng ký kết hôn

tại Ủy ban nhân dân xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Do cuộc sống bất hòa, nảy sinh nhiều mâu thuẫn đã ly thân. Nay chị Hà Thị Mai H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn C. Chị H và anh C có 02 con chung tên Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 29/7/2006 và Nguyễn Phong N, sinh ngày 25/10/2007, hiện do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng. Về tài sản chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 06/6/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Nguyễn Văn C trình bày: Anh và chị H kết hôn vào năm 2006 và có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 8/2016 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn và không thể chung sống được nữa nên cả hai thỏa thuận việc ly hôn và ly thân cho đến nay. Nay anh C thống nhất ly hôn. Chị H và anh C có 02 con chung tên Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 29/7/2006 và Nguyễn Phong N, sinh ngày 25/10/2007, hiện do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh C tự nguyện giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng. Về tài sản chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản văn bản ngày 17/3/2017 cháu Nguyễn Thị Hồng T trình bày: Cháu Thi là con của anh Nguyễn Văn C và chị Hà Thị Mai H, hiện tại cháu Thi đang ở cùng với chị H. Khi anh C và chị H ly hôn cháu muốn sống chung với chị H và cháu xin được vắng mặt.

Tại bản văn bản ngày 17/3/2017 cháu Nguyễn Phong N trình bày: Cháu Nhã là con của anh Nguyễn Văn C và chị Hà Thị Mai H, hiện tại cháu Nhã đang ở cùng với chị H. Khi anh C và chị H ly hôn cháu muốn sống chung với chị H và cháu xin được vắng mặt.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu về việc thụ lý giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử, cũng như ý thức chấp hành pháp luật của các bên đương sự là đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với nguyên đơn chị Hà Thị Mai H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Hà Thị Mai H tại phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: chị Hà Thị Mai H và anh Nguyễn Văn C kết hôn vào năm 2006 có đăng ký kết hôn, do đó hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận. Tuy nhiên trong quá trình chung sống giữa chị H và anh C phát sinh mâu thuẫn hay xảy ra bất hòa, chị H và anh C đã ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và cả hai thống nhất ly hôn. Tại phiên tòa anh C vẫn giữ nguyên ý kiến thống nhất ly hôn và căn cứ vào yêu cầu của chị H Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận tự nguyện ly hôn giữa các đương sự.

[3]. Về con chung: Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung là Nguyễn Thị Hồng T và Nguyễn Phong N. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh C vẫn giữ nguyên ý kiến tự nguyện giao con chung cho chị H nuôi dưỡng. Đối với yêu cầu của chị H và sự tự nguyện giao con chung cho chị H nuôi dưỡng của anh C phù hợp với nguyện vọng của cháu T và cháu N. Vì vậy Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của đương sự. Do chị H không có yêu cầu anh C cấp dưỡng nên không xem xét trong vụ án này.

[4]. Về tài sản chung: Chị H và anh C đều không có yêu cầu giải quyết về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Đương sự còn phải chịu án phí và được kháng cáo theo luật định;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 5, 6, khoản 1 Điều 28, 35, 39, 91, khoản 1 Điều 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 89, 90 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000, Điều 81, 82, 83, 131 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị Mai H và anh Nguyễn Văn C.

- Về con chung: Chị Hà Thị Mai H được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 29/7/2006 và Nguyễn Phong N, sinh ngày 25/10/2007. Anh Nguyễn Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn C có quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nguyên đơn chị Hà Thị Mai H phải nộp số tiền là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu tiền số 0011423 ngày 17/5/2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy thành án phí, chị H không phải nộp thêm.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục TAHDS huyện Vị Thủy;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Quách Thị Mỹ Trúc